

# LÝ LỊCH KHOA HỌC

## 1. Thông tin chung

- Họ và tên: LÊ HUYỀN ÁI THÚY
- Năm sinh: 16/08/1972
- Giới tính: Nữ
- Trình độ đào tạo:  
Cử nhân: Sinh học, năm tốt nghiệp 1996, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Thạc sĩ: Vi sinh – Sinh học phân tử, năm tốt nghiệp 1999, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Tiến sĩ: Công nghệ sinh học, năm tốt nghiệp 2004, Trường Đại học Gunma, Nhật Bản
- Chức danh: Giáo sư, năm bổ nhiệm 2021
- ORCID ID: <https://orcid.org/0000-0002-4825-3299>



- Scopus Author ID: 56489568000

## 2. Hoạt động đào tạo và nghiên cứu

### 2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- 1) Lê Huyền Ái Thúy, Lao Đức Thuận (2021). Sự methyl hóa DNA - Dấu chứng sinh học tiềm năng cho ung thư. NXB Đại Học Quốc Gia TPHCM. ISBN: 978-604-73-8432-7
- 2) Lê Huyền Ái Thúy, Vũ Tiến Luyện, Lao Đức Thuận (2021). Cây phát sinh phân tử. NXB Đại Học Quốc Gia TPHCM. ISBN: 978-604-73-8431-0
- 3) Le Huyen Ai Thuy (corresponding author), Lao Duc Thuan, Truong Kim Phuong (2017). DNA Hypermethylation in Breast Cancer, Breast Cancer - From Biology to Medicine, *InTech*, DOI: 10.5772/66900. Print ISBN: 978-953-51-2999-8; Online ISBN: 978-953-51-3000-0.

- 4) **Lê Huyền Ái Thuý** (chủ biên), Phan Minh Duy, Lao Đức Thuận, Trương Kim Phượng (2016). Công nghệ gen. *Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*. ISBN: 978-604-73-4261-7 (Tái bản lần 2). Giáo trình
- 5) **Lê Huyền Ái Thuý** (chủ biên), Lao Đức Thuận (2014). Sinh học Phân tử. *Nhà xuất bản Nông nghiệp*. ISBN: 978-604-60-1763-9. Giáo trình
- 6) **Lê Huyền Ái Thuý** (chủ biên), Lao Đức Thuận, Trương Kim Phượng (2015). Tin Sinh học. *Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh* (Tái bản lần 2) *Tài liệu lưu hành nội bộ*

## 2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế

1. **Thuy Le HA**, Phucharoen K, Ideno A, Maruyama T, Shinozawa T (2004). Alkali- and Halo-tolerant Catalase from Halomonas sp. SK1: Overexpression in Escherichia coli, Purification, Characterization, and Genetic Modification. *Biosci Biotechnol Biochem*, **68**(4): 814-9 (SCI/SCIE).
2. Sghaier H, **Le Ai TH**, Horiike T, Shinozawa T (2004). Molecular chaperones: proposal of a systematic computer-oriented nomenclature and construction of a centralized database. *In Silico Biol*, **4**(3):311-22.
3. Duhita N, **Le Huyen Ai Thuy**, Satoshi S, Kazuo H, Daisuke M, Takao S. 2010. The origin of Peroxisome: Possibility of an Actinobacteria Symbiosis. *Gene*; 450(1-2):18-24.
4. Lao Duc Thuan, Truong Kim Phuong, Quynh Anh Nguyen Thai, Neelesh Sharma, **Le Huyen Ai Thuy**. DNA methylation at the *RAR $\beta$*  promoter: A potential biomarker for cervical cancer. *Current Trends in Biotechnology and Pharmacy*, **7**(3), 708-715, (2013)
5. Truong PK, Lao TD, Doan TP, **Le Huyen Ai Thuy** (2014). *BRCA1* promoter hypermethylation signature for early detection of breast cancer in the Vietnamese population. *Asian Pac J Cancer Prev.*, **15**(22): 9607-9610)
6. Truong Kim Phuong, Lao Duc Thuan, Doan Thi Phuong Thao, **Le Huyen Ai Thuy** (2014). RASSF1A promoter hypermethylation as a prognosis and diagnosis for Breast cancer in Vietnamese population. *Journal of Life Science*, **8**(4), 316-321.
7. Truong Kim Phuong, Lao Duc Thuan, Doan Thi Phuong Thao, **Le Huyen Ai Thuy** (2015). Evaluation of aberrant p16INK4 $\alpha$  promoter CpG methylation and its application in Vietnamese breast cancer patients. *IJCE.*, **2**(1): 26-30.
8. Truong PK, Lao TD, Doan TP, **Le Huyen Ai Thuy** (2015). Loss of expression of *cyclin D2* by aberrant DNA methylation: a potential biomarker in Vietnamese breast cancer patients. *Asian Pac J Cancer Prev.*, **16**(6): 2209-2213.

9. Truong Kim Phuong, Lao Duc Thuan, Nguyen Hoang Anh Tuan, **Le Huyen Ai Thuy** (2016). Detection and haplotype analysis of defective Apolipoprotein B-100 R3500Q mutation in Familial hypercholesterolemia in Vietnamese patients by AS-PCR (Allele specific PCR). *International Journal of Biomedical science & Bioinformatics*, **3**(2): 60-63.
10. Lao Duc Thuan, Nguyen Hoang Anh Tuan, Luong Bao Duy, Tran Ngoc Quynh, Bui Thi Duong Anh, Ngo Dong Kha, Ho Ta Giap, Nguyen Hai Chau, Nguyen Huu Dung, **Le Huyen Ai Thuy** (2016). Non-invasive detection of LMP-1, LMP-2 (Epstein-Barr Latent membrane protein) load in the diagnosis of nasopharyngeal carcinoma in Vietnamese population based on nasopharyngeal brushing sample. *International Journal of Biomedical science & Bioinformatics*, **3**(2): 56-59.
11. Ho Thi Thanh Thuy, Lao Duc Thuan, Truong Kim Phuong, **Le Huyen Ai Thuy** (2016). A rapid PCR-Reverse Dot Blot method for the identification of bacterial intestinal pathogens in blood samples. Springer International Publishing IFMBE Proceedings, Vol. 63, Toi Vo Van et al. (Eds): 6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6), 978-981-10-4360-4, 418946\_1\_En, (47):538-543.
12. Truong Kim Phuong, Lao Duc Thuan, **Le Huyen Ai Thuy** (2016). Aberrant DNA methylation of Adenomatous Polyposis Coli gene with high-risk Human Papillomavirus in Vietnamese patients. Springer International Publishing IFMBE Proceedings, Vol. 63, Toi Vo Van et al. (Eds): 6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6), 978-981-10-4360-4, 418946\_1\_En, (46):521-524.
13. Truong Kim Phuong, Bui Van Cong, Lao Duc Thuan, **Le Huyen Ai Thuy** (2016). Detection of defective apolipoprotein B-100 R3500Q mutation caused familial Hypercholesterolemia in Vietnamese patients. Springer International Publishing IFMBE Proceedings, Vol. 63, Toi Vo Van et al. (Eds): 6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6), 978-981-10-4360-4, 418946\_1\_En, (48):529-532.
14. Lao Duc Thuan, Nguyen Hoang Anh Tuan, Nguyen Huu Dung, **Le Huyen Ai Thuy** (2016). Pattern of EBNA-1, EBNA-2, LMP-1 and LMP-2 in nasopharyngeal carcinoma in Vietnamese patients. Springer International Publishing IFMBE Proceedings, Vol. 63, Toi Vo Van et al. (Eds): 6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6), 978-981-10-4360-4, 418946\_1\_En, (42):511-516.

15. Nguyen Hoang Anh Tuan, Lao Duc Thuan, Ngo Dong Kha, Ho Ta Giap, Nguyen Hai Chau, Nguyen Huu Dung, **Le Huyen Ai Thuy** (2016). Epstein-barr virus detection in Vietnamese nasopharyngeal cancer patients based on BALF5 gene. Springer International Publishing IFMBE Proceedings, Vol. 63, Toi Vo Van et al. (Eds): 6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6) ,978-981-10-4360-4, 418946\_1\_En, (44):544-547.
16. Phuong Kim Truong, Thuan Duc Lao, **Thuy Ai Huyen Le** (2017). Evaluation of  $p16^{INK4\alpha}$  Hypermethylation from Liquid-based Pap Test Samples in Vietnamese Population. *Iran J Public Health*, **46**(9): 1204-1210.
17. Phuong Kim Truong, Thuan Duc Lao, **Thuy Ai Huyen Le** (2017), Identification of frequent promoter methylation of Death-Associated Protein Kinase in Liquid-based Papanicolaous test samples in Vietnamese population. *Asian J Pharm Clin Res*, 10(10): 215-218.
18. Lao TD, Nguyen DH, Nguyen TM, **Le TAH** (2017). Molecular Screening for Epstein-Barr virus (EBV): Detection of Genomic EBNA-1, EBNA-2, LMP-1, LMP-2 among Vietnamese Patients with Nasopharyngeal Brush Samples. *Asian Pac J Cancer Prev.*, 18(6): 1675-1679.
19. Lao Duc Thuan, Nguyen Van Truong, Nguyen Hoang Chuong, Nguyen Trong Minh, Nguyen Huu Dung, **Le Huyen Ai Thuy** (2018). MiR-141 is up-regulated in the biopsy sample of Vietnamese nasopharyngeal carcinoma patients. *Brazilian Oral Research*. 32(e126):1-7.
20. Phuong Kim Truong, Thuan Duc Lao, **Thuy Ai Huyen Le** (2018). Hypermethylation of *DcR1* gene based biomarker in non-invasive cancer screening of Vietnamese cervical cancer patients. *Iran J Public Health*. **47**(3): 350-356.
21. Thuan Duc Lao, **Thuy Ai Huyen Le** (2018). Review: Hypermethylated DNA as Biomarker for Nasopharyngeal cancer detection. *Asian J Pharm Clin Res*. **11**(9): 68-71.
22. Thuan Duc Lao, **Thuy Ai Huyen Le** (2018). Characteristic of ZMYND10 gene's promoter hypermethylation in Nasopharyngeal Carcinoma biopsies from Vietnamese patients. *Asian J Pharmaceutical Research & Health Care*. **10**(3): 1-6.
23. Lao Duc Thuan, Nguyen Hoang Danh, **Le Huyen Ai Thuy** (2018). Study of miR-141 and its potential targeted mRNA PTEN expression in Nasopharyngeal carcinoma: from *in silico* to initial experiment analysis. *Asian J Pharmaceutical Research & Health Care*. **10**(3):1-9.

24. Lao Duc Thuan, Truong Kim Phuong, **Le Huyen Ai Thuy** (2018). MiRNA-141 as the biomarker for human cancers. *Asian J Pharmaceutical Research & Health Care*. 10(2): 42-49.
25. Lao Duc Thuan, Truong Kim Phuong, **Le Huyen Ai Thuy** (2018). Study of Epstein-Barr virus nuclear antigen (EBNA-1) variations: Vval type preferentially exists in biopsies of nasopharyngeal carcinoma from Vietnamese patients. *Iran J Ped Hematol Oncol*. 8(2): 75-86.
26. Truong Kim Phuong, Lao Duc Thuan, **Le Huyen Ai Thuy** (2018). The Major Molecular Causes of Familial Hypercholesterolemia. *Asian J Pharmaceutical Research & Health Care*. 10(2):60-68.
27. Lao Duc Thuan, Nguyen Hoang Anh Tuan, Nguyen Huu Dung, **Le Huyen Ai Thuy** (2018). Pattern of EBNA-1, EBNA-2, LMP-1 and LMP-2 in nasopharyngeal carcinoma in Vietnamese patients. *Springer Nature Singapore Pte Ltd IFMBE*. 63: 243-247
28. Hoang Anh Tuan Nguyen, Duc Thuan Lao, Dong Kha Ngo, Ta Giap Ho, Hai Chau Nguyen, Huu Dung Nguyen, **Huyen Ai Thuy Le** (2018). Epstein-barr virus detection in Vietnamese nasopharyngeal cancer patients based on BALF5 gene. *Springer Nature Singapore Pte Ltd IFMBE*. 63: 255-258.
29. Lao Duc Thuan and **Le Huyen Ai Thuy** (2019). Association Between LMP-1, LMP-2, and miR-155 Expression as Potential Biomarker in Nasopharyngeal Carcinoma Patients: A Case/Control Study in Vietnam. *Genet Test Mol Biomarkers*. 23(11):815-822.
30. Truong Kim Phuong, Lao Duc Thuan, **Le Huyen Ai Thuy** (2019). Identification of Novel Mutation delC336 and insC376 in Exon 4-of LDLR Gene in Vietnamese Patients with High-Blood-Cholesterol. *Int J Hum Genet*. 19 (2), 59-63.
31. Thuan LD, Kha ND, Minh NT, **Le Huyen Ai Thuy**. (2019). Novel Patterns of the Epstein-Barr Nuclear Antigen (EBNA-1) V-Val Subtype in EBV-associated Nasopharyngeal Carcinoma from Vietnam. *Balkan J Med Genet*. 22(1):61-68.
32. Lao TD, Nguyen TAH, Ngo KD, Thieu HH, Nguyen MT, Nguyen DH, **Le Huyen Ai Thuy**. (2019). Molecular Screening of Nasopharyngeal Carcinoma: Detection of LMP-1, LMP-2 Gene Expression in Vietnamese Nasopharyngeal Swab Samples. *Asian Pac J Cancer Prev*. 20(9):2757-2761.
33. Lao Duc Thuan, Nguyen Huu Dung, Nguyen Trong Minh, **Le Huyen Ai Thuy** (2019). Molecular Screening for Epstein-Barr virus (EBV): Detection of Genomic

*EBNA-1, EBNA-2, LMP-1, LMP-2* among Vietnamese Patients with Nasopharyngeal Brush Samples. *Asian Pac J Prev*, **18**(6): 1675-1679.

34. TD Lao, T Van Ngo, NB Truong, LT Vu, **Le Huyen Ai Thuy** (2019). First record of *Cantharellus minor* from Vietnam with identification support from a combination of nrLSU and nrSSU phylogenetic analysis. *Advancements in Life Sciences*. **6**(3), 125-130.

35. DT Lao, KP Truong, HH Thieu, **Le Huyen Ai Thuy**(2019). The Prognosis Value of CDH-1 Methylation – The Epigenetic Biomarker in Nasopharyngeal Carcinoma: Systematic Review and Meta-Analysis. *Asian Journal of Pharmaceutical Research and Health Care*. 2019, **11**(2-4), 8-74.

36. L Thuan Duc, **Le Huyen Ai Thuy** (2019). Development of Stem-Loop Real-Time PCR Technique for miRNA-141 Expression Analysis in Nasopharyngeal Carcinoma. *Asian Journal of Pharmaceutical Research and Health Care*. **11** (2-4), 30-36.

37. Thuan Duc Lao, **Le Huyen Ai Thuy** (2020). Epidemiology, incidence and mortality of Nasopharynx Cancer in Southeast Asia: an update report. *Advancements in Life Sciences*; **7**(2), 86-90.

38. Truong Kim Phuong, Lao Duc Thuan, **Le Huyen Ai Thuy** (2020). *CDKN2A* methylation – an epigenetic biomarker for cervical cancer risk: a meta-analysis. *Pharmacophore*; **11**(2), 21-29.

39. Lao Duc Thuan, **Le Huyen Ai Thuy**, Nguyen Huu Dung (2020). *EBNA-1* (Epstein-Barr nuclear antigen-1) – Biomarker for Nasopharyngeal carcinoma: A systematic review and a Meta-analysis. *Pharmacophore*; **11**(1), 92-99.

40. Nam Hoang Dang Phan, Tung Thanh Nguyen, Tran Bao Hoang Tran, Nhan Thanh Vo, Trinh Tuyet Thi Le, Minh Trong Quang, **Thuy Ai Huyen Le**, Thuan Duc Lao (2020). Exploring the PCR assay for detecting tropomyosin: major allergen in shrimp-derived ingredient in food. *Pharmacophore*; **11**(2), 53-57.

41. Minh Trong Quang, Kim My Thi Le, Tung Thanh Nguyen, Trinh Viet Nguyen, Tran Que Thi Tran, Hue Hong Thieu, Thuy Ai Huyen Le, **Thuan Duc Lao** (2020). Microrna-21 and the role of anti-apoptosis in human cancer. *Pharmacophore*; **11**(3), 78-81.

42. Hue Hong Thieu, Thuan Duc Lao, **Thuy Ai Huyen Le** (2020). Characterization of promoter hypermethylation of tumor suppressor gene *rassf1a* and its association with the risk of nasopharyngeal carcinoma. *Pharmacophore*; **11**(3), 56-62.

43. Thuan Duc Lao, Minh Trong Quang, Trinh Viet Nguyen, Kim My Thi Le, Nga Thanh Nguyen, **Thuy Ai Huyen Le** (2020). Epidemiology, incidence and mortality of breast cancer in Southeast Asia: An update status report. *Journal of Public Health Research*; 9(1761), 234-238.
44. Thuan Duc Lao, **Thuy Ai Huyen Le** (2020). MicroRNAs: Biogenesis, Functions and Potential Biomarkers for Early Screening, Prognosis and Therapeutic Molecular Monitoring of Nasopharyngeal Carcinoma. *Processes*; 8(8), 966.
45. Pham NH, Truong PK, Lao TD, **Le TAH** (2021). Proprotein Convertase Subtilisin/Kexin Type 9 Gene Variants in Familial Hypercholesterolemia: A Systematic Review and Meta-Analysis. *Processes*; 9(2):283.
46. Lao TD, **Le TAH** (2021). Data Integration Reveals the Potential Biomarkers of Circulating MicroRNAs in Osteoarthritis. *Diagnostics*. 2021; 11(3):412.
47. Lao TD, **Le TAH**, Truong NB (2021). Morphological and genetic characteristics of the novel entomopathogenic fungus *Ophiocordyceps langbianensis* (Ophiocordycipitaceae, Hypocreales) from Lang Biang Biosphere Reserve, Vietnam. *Sci Rep*. 11(1):1412.
48. **Le TAH**, Lao TD (2022). Circulating microRNAs as the Potential Diagnostic and Prognostic Biomarkers for Nasopharyngeal Carcinoma. *Genes (Basel)*. 2022;13(7):1160. Published 2022 Jun 27. doi:10.3390/genes13071160

### **2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

#### **Chủ đề nghiên cứu về ung thư:**

1. Khảo sát mức độ methyl hóa tại các đảo CpG thuộc vùng promoter của các nhóm gen có liên quan đến sự hình thành và phát triển của bệnh ung thư cổ tử cung. Thời gian thực hiện: 2010 – 2013; Cấp Bộ Giáo Dục và Đào Tạo (**B2010.32.10**); Chủ nhiệm
2. Khảo sát mức độ methyl hoá tại các đảo CpG thuộc vùng promoter của các gen *BRCA1*, *p16INK4a*, *RASSF1A*, *cyclin D2* và *GSTP1* trên các bệnh nhân bị ung thư vú; Thời gian thực hiện: 2010 – 2013; Cấp Sở Khoa học công nghệ, TP. Hồ Chí Minh (**1220/2009/QĐ-UBND, 18/03/2010**); Đồng chủ nhiệm
3. Khảo sát mức độ biểu hiện của miR-141 và miR-214 trên bệnh nhân ung thư vòm họng ở Việt Nam (**B2017-MBS-05**); Thời gian thực hiện: 2017 – 2019; Cấp Bộ Giáo Dục và Đào Tạo; Thành viên (cố vấn chuyên môn)

4. Nghiên cứu một số tính chất phân tử của ung thư vòm họng trên người bệnh Việt Nam; Thời gian thực hiện: 2017 – 2019; Cấp Sở Khoa học công nghệ, TP. Hồ Chí Minh (246/QĐ-SKHHCN, 24/04/2017); Chủ nhiệm

**Chủ đề nghiên cứu về bệnh di truyền và bệnh nhiễm ở người:**

5. Dự án “Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất kit PCR đa mồi chẩn đoán lao và lao kháng thuốc”; Thời gian thực hiện: 2011 – 2014; Cấp Nhà nước (KC10DA11/11-15); Thành viên

6. Ứng dụng kỹ thuật Real-time PCR để xác định kiểu gen, lượng virus trong máu và đặc điểm kháng thuốc điều trị của virus viêm gan B trên người bệnh của Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh; Thời gian thực hiện: 2011 – 2013; Cấp Sở Khoa học công nghệ, Tỉnh Tây Ninh (2258/QĐ-UBND, 04/11/2011); Đồng chủ nhiệm

7. Ứng dụng kỹ thuật Real-time PCR để xác định kiểu gen, lượng virus trong máu, đặc điểm kháng thuốc điều trị trên người bệnh của Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp và chuyển giao kỹ thuật; Thời gian thực hiện: 2011 – 2014; Cấp Trường ĐH, Mở TPHCM chương trình phục vụ Tỉnh Đồng Tháp (ĐT2011-01-08); Chủ nhiệm

8. Xây dựng quy trình phát hiện đồng thời nhóm vi khuẩn gây bệnh đường ruột bằng kỹ thuật PCR – RDB; Thời gian thực hiện: 2015 – 2017; Cấp Bộ Giáo Dục và Đào Tạo (B2015-32-03); Chủ nhiệm

9. Nghiên cứu phát hiện các kiểu gen *LDLR*, *ApoB* và *PCSK9* trên bệnh nhân tăng cholesterol máu ở Việt Nam; Thời gian thực hiện: 2018 – 2020; Cấp Bộ Giáo Dục và Đào Tạo (B2018\_MBS\_08); Thành viên (Cố vấn chuyên môn)

**Chủ đề nghiên cứu về nấm ký sinh côn trùng:**

10. Hỗ trợ định danh các loài nấm thuộc chi *Cordyceps* và tương tự bằng kỹ thuật sinh học phân tử kết hợp tin sinh học; Thời gian thực hiện: 2014-2016; Cấp Sở Khoa học công nghệ, TP. Hồ Chí Minh, chương trình Vườn ươm Khoa Học Công Nghệ (BC16000224); Thành viên (Cố vấn chuyên môn)

11. Nghiên cứu nhóm nấm *Cordyceps* ở Tây Nguyên và khảo sát tiềm năng ứng dụng của chúng trong y dược; Thời gian thực hiện: 2011 – 2014; Cấp Sở Khoa học công nghệ, TP. Hồ Chí Minh; Thành viên

12. Nghiên cứu quy trình nuôi cấy sinh khối hệ sợi và khảo sát một số hoạt tính sinh học của các cao chiết từ sinh khối nấm Đông Trùng Hạ Thảo (*Cordyceps sinensis*). Đề tài tự nghiên cứu, Sở Khoa học và Công nghệ TP.HCM cấp Giấy xác nhận số 1629/GXNĐGTĐ-SKHHCN ngày 20/8/2015 về đánh giá và thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách Nhà nước; Đồng chủ nhiệm

**3. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước**



1. Giải Nhì (Lĩnh vực Khoa học cơ bản), Giải thưởng Sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức, 2019
2. Giải Ba, Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh năm 2013-2014. Giải pháp: Nghiên cứu nhóm nấm *Cordyceps* ở Tây Nguyên và khảo sát tiềm năng ứng dụng của chúng trong Y Dược
3. Giấy khen của Ban Chấp hành Thành đoàn, Thành phố Hồ Chí Minh vì “Đã có thành tích hướng dẫn sinh viên đạt giải Nhì “Sinh viên nghiên cứu khoa học – Euréka lần thứ 15 năm 2013”
4. Giấy khen của Ban Chấp hành Thành đoàn, Thành phố Hồ Chí Minh vì “Đã có thành tích hướng dẫn sinh viên đạt giải Nhất “Sinh viên nghiên cứu khoa học – Euréka lần thứ 14 năm 2012”
5. Bằng khen của «Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh» cho nhóm tác giả «Đã có đề tài, giải pháp, ý tưởng sáng tạo tiêu biểu năm 2011» và Cúp «Công trình Sáng tạo trẻ tiêu biểu toàn quốc năm 2011»
6. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (21/QĐUB Ngày 04/1/2012) vì “Đã có thành tích hướng dẫn sinh viên đạt giải Nhất “Sinh viên nghiên cứu khoa học – Euréka lần thứ 13 năm 2011”
7. Giấy chứng nhận Giảng viên hướng dẫn sinh viên thực hiện công trình đạt giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” năm 2011: sinh viên đạt giải Nhì
8. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (6020/QĐ-BGDĐT), hướng dẫn sinh viên thực hiện công trình đạt giải Nhất, giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Bộ”, năm 2010.
9. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (5640/QĐUB Ngày 11/12/2010) vì “Đã có nhiều thành tích trong công tác tổ chức, tham gia đóng góp tích cực hiệu quả cho giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học – Euréka lần thứ 12 năm 2010”

**TỔ CHỨC - NƠI LÀM VIỆC CỦA CÁ  
NHÂN ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM (HOẶC  
THAM GIA THỰC HIỆN) NHIỆM VỤ**  
(Xác nhận và đóng dấu)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 4 năm 2021

**NGƯỜI KHAI**

(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Lê Huyền Ái Thúy

